

CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT HBG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT HBG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HBG ENGINEERING JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: HBG ENG.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108034854

3. Ngày thành lập: 25/10/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

tầng 6, số 44, đường Miếu Đàm, Phường Mễ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 01694425793

Fax: 01694425793

Email: phamthuhien1005@gmail.com Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
2.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
3.	Sản xuất thiết bị điện khác - Sản xuất sạc ắc quy ở trạng thái rắn; - Sản xuất thiết bị đóng mở cửa bằng điện; - Sản xuất chuông điện; - Sản xuất dây phụ trợ được làm từ dây cách điện; - Sản xuất máy làm sạch siêu âm (trừ thí nghiệm và nha khoa); - Sản xuất máy đổi điện trạng thái rắn, máy đổi điện, pin nhiên liệu, cung cấp năng lượng điều chỉnh và không điều	2790
4.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
5.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
6.	Cho thuê xe có động cơ	7710
7.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
8.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh	8299
9.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
10.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
11.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651
12.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
13.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
14.	Chuẩn bị mặt bằng	4312

15.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
16.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
17.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
18.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
19.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
20.	Sản xuất, phân phối hơi nước, nước nóng, điều hoà không khí và sản xuất nước đá	3530
21.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
22.	Xây dựng công trình công ích	4220
23.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
24.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
25.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) - Bán buôn phương tiện vận tải trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe đạp; - Bán buôn các loại máy công cụ, dùng cho mọi loại vật liệu; - Bán buôn máy móc, thiết bị khác chưa được phân vào nhóm nào, sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ khác. - Bán buôn máy công cụ điều khiển bằng máy vi tính; - Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường. - Kinh doanh phương tiện, thiết bị, vật tư phòng cháy và chữa cháy (Điều 45 Nghị định 79/2014/NĐ-CP)	4659
26.	Bán buôn tổng hợp	4690
27.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
28.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
29.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
30.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511

31.	Sản xuất nồi hơi (trừ nồi hơi trung tâm)	2513
32.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
33.	Lắp đặt hệ thống điện	4321(Chính)
34.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
35.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
36.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
37.	Xây dựng nhà các loại	4100
38.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
39.	Bốc xếp hàng hóa	5224
40.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải - Giao nhận hàng hóa; - Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan;	5229
41.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
42.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
43.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan - Thiết kế kết cấu công trình dân dụng, công nghiệp - Thiết kế tổng mặt bằng công trình hạ tầng kỹ thuật - Thiết kế kiến trúc công trình - Thiết kế điện công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp - Thiết kế quy hoạch xây dựng - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị Điện công trình Đường dây và Trạm biến áp	7110
44.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
45.	Phá dỡ	4311
46.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
47.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
48.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
49.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ - Hoạt động của các bến, bãi ô tô, điểm bốc xếp hàng hoá; - Hoạt động quản lý đường bộ, cầu, đường hầm, bãi đỗ xe ô tô hoặc gara ô tô, bãi đỗ xe đạp, xe máy;	5221
50.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750

6. Vốn điều lệ: 15.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG CÔNG NGHIỆP VIỆT NHẬT	Số 44 đường Miếu Đàm, Phường Mễ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	750.000	7.500.000.000	50,000	0107029869	
			Tổng số	750.000	7.500.000.000	50,000		
2	NGUYỄN ĐỨC HẢI	Thôn Nội Am, Xã Liên Ninh, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	600.000	6.000.000.000	40,000	036080003928	
			Tổng số	600.000	6.000.000.000	40,000		
3	PHẠM THỊ TUYẾT HỒNG	số 54, ngõ 280, Phường Cổ Nhuế 2, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	150.000	1.500.000.000	10,000	013220436	
			Tổng số	150.000	1.500.000.000	10,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN ĐỨC HẢI

Giới tính: Nam

Chức danh: Tổng giám đốc

Sinh ngày: 05/09/1980

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 036080003928

Ngày cấp: 11/01/2017

Nơi cấp: Cục trưởng cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Nội Am, Xã Liên Ninh, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Thôn Nội Am, Xã Liên Ninh, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội